TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 695/2025/HS-PT
Ngày: 29/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các thẩm phán: 1/ Ông Vũ Thế Phương.

2/ Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Hữu Phúc - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 512/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 558/2025/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 288/2025/HSPT – QĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 569/TB-TA ngày 16 tháng 12 năm 2025.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê Anh P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 135/2025/HS-ST ngày 26-9-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Lê Anh P** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2002, tại tỉnh Đồng Nai.

Số CCCD: 075202011880 ngày 09/8/2021 tại Cục C về trật tự xã hội

Nơi thường trú: Xã H, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai).

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn M (còn sống) và bà Nguyễn Thị T (còn sống).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/4/2025 và chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực T cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 10 phút ngày 16/4/2025, Công an xã S (cũ) tiến hành kiểm tra nhân hộ khẩu ở phòng số 9, khu nhà trọ "Thành Vinh" tại ấp D, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp A, xã T, tỉnh Đồng Nai) do ông Nguyễn Đình V làm chủ. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện trong phòng có bốn đối tượng gồm: Nguyễn Bá T1, Nguyễn Lê Anh P, Nguyễn Văn Thế D và Hồ Như T2. Tiến hành kiểm tra trong phòng phát hiện 01 gói nylong có bám chất màu trắng; 01 gói nylong bên trong có bám chất màu hồng; 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng có bám dính chất màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn; 01 thẻ ngân hàng V2 số 1704150108929160 tên Nguyễn Bá T1; 01 đĩa sứ màu trắng; 01bật lửa gas màu trắng; 01 đèn nháy màu trắng- đen; 01 bộ loa hiệu F&D màu đen. Các đối tượng khai nhận vừa sử dụng ma túy xong thì lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện (bút lục: 94).

Tiến hành xét nghiệm (test nhanh) đối với Nguyễn Bá T1, Nguyễn Lê Anh P, Nguyễn Văn Thế D đều cho kết quả dương tính với chất ma túy. Riêng Hồ Như T2 cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Văn Thế D, Nguyễn Bá T1 và Nguyễn Lê Anh P có mối quan hệ bạn bè và đều sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/4/2025, Nguyễn Văn T3 D gọi điện rủ Nguyễn Bá T1 và Nguyễn Lê Anh P đi uống nước tại quán "CoCo" thuộc khu phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp E, xã T, tỉnh Đồng Nai). Sau đó D lấy xe mô tô biển số 60H1-323.46 (xe của T1 để ở tiệm sửa xe nhờ D lấy giúp) ra quán "CoCo" trước, một lúc sau T1 điều khiển xe đạp điện chở Hồ Như T2 (bạn gái của T1) đến, rồi P điều khiển xe mô tô biển số 60H1- 212.68 đến sau cùng. Trong lúc cả bốn người đang ngồi chơi thì T2 (bạn gái T1) đi mua bánh, D rủ T1, P góp tiền mua ma tuý mang về phòng trọ của T1 sử dụng thì T1, P đồng ý và thống nhất sẽ mua 01 (một) gói ma túy khay với số tiền 2.200.000 đồng và 02 (hai) viên ma tuý thuốc lắc với số tiền 600.000 đồng. Ba người thống nhất D sẽ là người liên hệ mua ma tuý, còn T1 và P góp tiền. Thống nhất xong thì D đưa số tài khoản của mình (tài khoản ngân hàng M1 số 49999991112005 tên Nguyễn Văn Thế D) cho T1 và P chuyển tiền mua ma tuý, T1 đã chuyển số tiền 1.400.000 đồng và P đã chuyển số tiền 1.800.000 đồng (dư 400.000 đồng). Sau khi nhận được tiền thì D gọi cho "Thái" (qua ứng dụng Messenger) đặt mua một gói ma tuý khay với số tiền 2.200.000 đồng và hai viên ma tuý thuốc lắc với số tiền 600.000 đồng, "Thái" đồng ý bán và hẹn D mang ma tuý đến quán nước "CoCo". Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 16/4/2025, "Thái" đi xe mô tô (không rõ biển số) đến khu vực trước quán nước "CoCo", D đi ra gặp "T4" thì "T4" đưa cho D 01 (một) gói ma tuý khay và 02 (hai) viên ma tuý thuốc lắc màu hồng, D chuyển số tiền 2.800.000 đồng cho "Thái" vào tài khoản ngân hàng M1 số 0000112614698 tên Trần Thiên V1, tài khoản do T4 cung cấp). Sau khi nhận được tiền, "Thái" điều khiển xe rời đi, Danh cầm ma tuý giấu vào trong người rồi đi về quán nói cho T1 và P biết đã mua được ma tuý.

Sau đó, D sử dụng xe mô tô biển số 60H1- 323.46 (xe của T1) chở T2 về phòng trọ của T1 trước, còn T1 mang xe đạp điện về cho em gái nên P sử dụng xe mô tô biển số 60H1-212.68 (xe của P) để chở T1 về phòng trọ sau. Trên đường về

phòng trọ của T1, D ghé vào một cửa hàng tạp hoá mua nước ngọt hết 49.000 đồng. Khi về đến phòng trọ, T2 lên gác thay đồ, D đi lấy các dụng cụ sử dụng ma tuý (của T1) ra để sẵn trên nền nhà (gồm: một đĩa sứ, một thẻ ATM ngân hàng V2 số 1704150108929160 tên Nguyễn Bá T1, một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đã cuộn tròn). Khi T1 và P về đến phòng trọ, D lấy ma tuý khay ra đổ một ít lên trên 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng rồi gấp đôi tờ tiền lại, dùng bật lửa gas đốt hơ phía dưới tờ tiền để ma tuý nóng lên rồi đổ ma tuý ra 01 (một) đĩa sứ và dùng 01 (một) thẻ ngân hàng V2 số 1704150108929160 tên Nguyễn Bá T1 cà nhiễn (nghiền) ma tuý khay trên đĩa thành dạng bột và dùng 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn lại để làm dụng cụ hít ma tuý rồi lần lượt D, T1 và P thay phiên nhau hít (hút) ma tuý khay. Trong lúc đang ngồi sử dụng ma tuý D nói cho P biết đã chuyển dư số tiền 400.000 đồng, số tiền dư ra đã lấy mua nước ngọt hết 49.000 đồng thì P nói chỉ cần trả lại cho P 300.000 đồng, còn lại cho D. D liền chuyển trả số tiền 300.000 đồng cho P (chuyển vào tài khoản ngân hàng M1 số 0908518604 tên Nguyễn Lê Anh P). Sau khi sử dụng ma tuý "khay" xong thì D lấy 02 (hai) viên ma túy "thuốc lắc" ra để cả ba người cùng sử dụng, D sử dụng nửa viên, còn nửa viên đưa cho T1 sử dụng, P sử dụng một viên, sử dụng xong ma túy "thuốc lắc" thì D lại cho ma tuý "khay" ra đĩa sứ, tiếp tục nấu ma tuý để D, T1, P lần lượt sử dụng cho đến khi hết ma túy. Khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, sau khi đã sử dụng hết ma tuý thì Danh T5 và P đi ngủ cho đến 09 giờ sáng ngày 16/4/2025, Công an xã S (cũ) đến kiểm tra phát hiện bắt giữ.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 135/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai đã Quyết định:**

1. Về tội danh và hình phạt: tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T1, Nguyễn Văn Thế D, Nguyễn Lê Anh P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Lê Anh P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2025.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo. Các bị cáo khác trong vụ án không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

Ngày 02/10/2025, bị cáo Nguyễn Lê Anh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:**

Bị cáo Nguyễn Lê Anh P kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Rạng sáng ngày 16/4/2025, tại phòng trọ số 09 dãy nhà trọ "Thành Vinh" thuộc Ấp D, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Nai), Nguyễn Văn Thế D, Nguyễn Bá T1 và Nguyễn Lê Anh P cùng nhau góp mỗi người 1.400.000 đồng đưa cho D, mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 9 giờ 15 phút ngày 16/4/2025 thì bị lực lượng Công an xã S (cũ) vào kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Lê Anh P về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm tình tiết mới thể hiện bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Nguyễn Lê Anh P kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào tối ngày 15/4/2025, rạng sáng ngày 16/4/2025, tại phòng trọ số 09 dãy nhà trọ "Thành Vinh" thuộc Ấp D, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Nai), Nguyễn Văn Thế D, Nguyễn Bá T1 và Nguyễn Lê Anh P cùng nhau góp mỗi người 1.400.000 đồng đưa cho D, mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 9 giờ 15 phút ngày 16/4/2025 thì bị lực lượng Công an xã S (cũ) vào kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Lê Anh P về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng các loại chất cấm của Nhà nước. Cấp sơ thẩm đã xem xét và tuyên phạt bị cáo 07 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới. Ngày 20/01/2025, bị cáo đã cung cấp thông tin có nhóm đối tượng thường xuyên tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và có nghi vấn trộm cắp tài sản cho Công an xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Sau khi tiếp nhận thông tin, Công an xã B đã tiến hành kiểm tra và phát hiện một số đối tượng đang sử dụng ma túy nên bắt quả tang. Công an xã B

đã bàn giao hồ sơ, đối tượng và tang vật cho Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền. Ngày 28/5/2025, Công an xã đã ban hành văn bản số 16/TB-CAX thông báo cho Nguyễn Lê Anh Á biết kết quả xử lý, xác định thông tin có giá trị do Nguyễn Lê Anh P cung cấp đã giúp Công an triệt xóa tụ điểm ma túy trên địa bàn. Như vậy, bị cáo Nguyễn Lê Anh P đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo P tham gia do bị Nguyễn Văn Thế D rủ rê. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Lê Anh P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê Anh P. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai do khách quan.

2/ *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Anh P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê Anh P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2025.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Lê Anh P không phải chịu.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Toà án ND Khu vực 3 – Đồng Nai;
- Viện kiểm sát Khu vực 3 – Đồng Nai;
- CQCSĐT CA tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Đồng Nai;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Đình Trung